

## 1. Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản:

### 1.1 Nông nghiệp:

#### a. Trồng trọt:

+ **Gieo trồng vụ Đông Xuân 2016-2017:** đến ngày 15/11/2016 toàn tỉnh gieo trồng được 4.579 ha tăng 7,21% so cùng kỳ, diện tích tăng chủ yếu từ các cây trồng cho thu hoạch năm sau, tập trung nhiều nhất ở cây mì (2.677 ha, tăng 12,06%) do tiến độ thu hoạch tăng mạnh, hơn nữa cây mì chi phí đầu tư thấp đem lại hiệu quả cao hơn so với cây trồng khác. Các huyện có diện tích mì xuống giống nhiều là Tân biên 225ha, Tân châu 2.004ha, Dương Minh Châu 360ha.

Đối với các cây trồng trong vụ, thu hoạch trong vụ, gieo trồng đạt 1.784 ha, tăng 2,06%, trong đó cây lúa là 405 ha, giảm 26,5% do đầu vụ còn mưa nhiều ngập nước, nên ảnh hưởng đến tiến độ gieo trồng; cây bắp 129 ha tăng 27,72%; cây đậu phộng 166ha giảm 23,85% so cùng kỳ do đất còn ướt, khâu làm đất chậm; Riêng diện tích rau các loại xuống giống đạt 928ha (tăng 20,21% so với cùng kỳ), thời gian gần đây nhóm cây này được giá, lợi nhuận cao, người dân đang tranh thủ xuống giống sớm hơn so với cùng kỳ.

+**Thu hoạch vụ Mùa,** đối với cây trồng trong vụ thu hoạch trong năm tính đến nay toàn tỉnh thu hoạch được 21.123 ha tăng 27,74% so với cùng kỳ. Trong đó cây lúa thu hoạch được 15.222 ha, tăng 38,19%; cây ngô 490ha tăng 14,22%, cây rau, đậu, hoa cây cảnh 4.563ha, tăng 4,68% so cùng kỳ. Dự báo năng suất một số cây trồng chính như lúa, đậu phộng, rau, đậu có khả năng giảm hơn cùng kỳ do mưa nhiều, các cây trồng bị ngập úng lâu ngày đã làm cho năng suất bị ảnh hưởng.

Đối với cây trồng vụ trước (mía, mì), đến nay đã thu hoạch được 28.591ha, tăng 31,77% so cùng kỳ, trong đó cây mì đạt 25.731 ha, tăng 31,81% do bị ngập úng nên phải thu hoạch nhanh, năng suất dự báo sẽ thấp hơn cùng kỳ; mía đạt 2.860 ha, tăng 31,49% so cùng kỳ năm trước, hiện các nhà máy đường trong tỉnh đã bắt đầu hoạt động dự báo thời gian tới diện tích thu hoạch tăng nhanh.

+**Tình hình sâu bệnh:** trong tháng này, tình hình sâu bệnh trên các loại cây trồng ở mức hại nhẹ, diện tích nhiễm ít, ảnh hưởng không đáng kể đến sinh trưởng và phát triển cây trồng, một số sâu bệnh phát sinh gây hại nổi bật trên các loại cây trồng như: bệnh đạo ôn lá, sâu phao, rầy nâu, cháy bìa lá, chuột.. trên cây lúa diện tích nhiễm là 986ha ; sâu xanh, rệp muội mềm, bệnh thán thư trên rau các loại; trên cây mì vẫn tiếp tục ảnh hưởng bởi bệnh thối cổ rễ, luỹ kể từ đầu năm đến nay đã có 2.710ha bị nhiễm, trong đó nhiễm nặng 734ha ....

#### b. Chăn nuôi:

Kết quả điều tra chăn nuôi 1/10 tổng đàn gia súc hiện có 306.586con, tăng 0,56% so cùng kỳ, trong đó đàn trâu giảm 17,28%, đàn bò tăng 3,92% , riêng bò sữa tăng 2.305 con (+ 53,43%), đàn lợn giảm 1,89%, hiện một số cơ sở chăn nuôi mới xuất bán và đang vệ sinh chuồng trại nên số đầu con có giảm. Nhìn chung đàn lợn vẫn duy trì, mô hình trang trại chăn nuôi theo hướng an toàn sinh

học, nuôi quy mô lớn vẫn duy trì và phát triển mặc dù có sự ảnh hưởng của giá cả.

Chăn nuôi gia cầm hiện đạt 5.734 ngàn con, tăng 5,07% so cùng kỳ. Trong đó, đàn gà 4.938 ngàn con, tăng 8,48% so cùng kỳ, hiện một số gia trại, trang trại do đầu tư hiệu quả nên mở rộng quy mô, tập trung ở các huyện Tân Châu, Tân Biên, và Dương Minh Châu; đàn vịt hiện có 445,8 ngàn con, giảm 20,95% so cùng kỳ, giảm chủ yếu ở các hộ nuôi nhỏ lẻ không hiệu quả, bên cạnh đó cũng có 02 trang trại giảm, gnoa2i ra có phát sinh gia trại nuôi vịt đẻ đã làm tăng về số lượng và quy mô, nên góp phần duy trì đàn vịt nuôi trên địa bàn tỉnh.

### **1.2 Lâm nghiệp:**

Về công tác trồng rừng: Trong tháng, các dự án đã trồng được 48,20 ha rừng tập trung, lũy kế từ đầu năm đến nay đã trồng 130 ha đạt 86,67% so với kế hoạch năm và giảm 60,83% so cùng kỳ.... Công tác chăm sóc rừng trồng: các Ban quản lý rừng đã chủ động triển khai đến các hộ dân hợp đồng nhận khoán tổ chức thực hiện, lũy kế từ đầu năm đã thực hiện chăm sóc 1.022ha đạt 99,32% kế hoạch năm, giảm 49,20% so với năm trước.

Các dự án và ngành chức năng tăng cường công tác tuần tra, kiểm tra bảo vệ rừng, phòng chống cháy, chống chặt phá rừng và khai thác lâm sản trái phép. Trong kỳ, ngành kiểm lâm đã phát hiện lập biên bản vi phạm hành chính 19 vụ vi phạm Luật Bảo vệ và Phát triển rừng tăng 03 vụ so tháng trước, trong đó 10 vụ khai thác gỗ và lâm sản trái phép, 09 vụ cất giữ và mua bán vận chuyển lâm sản trái pháp luật.

### **1.3 Thủy sản:**

Tình hình nuôi trồng thủy sản trên địa bàn tỉnh vẫn được duy trì ổn định, diện tích nuôi trồng thủy sản ước thực hiện 894,42 ha, giảm 4,14% so với cùng kỳ; Mô hình nuôi cá tra xuất khẩu vẫn được duy trì ở 02 huyện Dương minh Châu và Trảng Bàng do doanh nghiệp chế biến cá tra xuất khẩu đầu tư; tuy nhiên thời gian qua giá cá tra xuất khẩu giảm nhẹ so cùng kỳ ảnh hưởng đến diện tích nuôi trong dân giảm. diện tích nuôi cá tra do Công ty thực phẩm Miền Đông ở huyện Trảng Bàng vẫn duy trì quy mô nuôi để đảm bảo nguồn nguyên liệu chế biến .

Sản lượng nuôi trồng trong tháng ước thực hiện 1.902,8 tấn, lũy kế từ đầu năm đến nay ước đạt 14.807 tấn tăng 5,84% so với cùng kỳ; sản lượng khai thác ước đạt 196,1 tấn, lũy kế ước thực hiện 3.265 tấn tăng 2,23% so cùng kỳ;

Sản xuất giống thủy sản đã đáp ứng nhu cầu nuôi trồng trong tỉnh, từ đầu năm đến nay sản xuất được 104,14 triệu con, giảm 10,75%, trong đó cá giống thực hiện là 103,7 triệu con, giảm 10,72% so cùng kỳ, sản lượng giống giảm chủ yếu là giống các tra giảm.

## **2. Sản xuất công nghiệp:**

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) trên địa bàn tỉnh ước thực hiện tháng 11/2016 tăng 31,11% so với tháng trước, tập trung ở một số ngành: Ngành công nghiệp chế biến, chế tạo có chỉ số sản xuất tăng 31,53%, trong đó: sản xuất, chế biến thực phẩm tăng 133,77% chủ yếu do sản xuất đường tăng mạnh (+



1.824,8%) do 02 nhà máy đường công suất lớn trong tỉnh dự kiến sẽ đi vào hoạt động, sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột cũng tăng khá (+41,69%); sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 11,69%, sản xuất giấy và các sản phẩm từ giấy tăng 1,50%, sản xuất trang phục tăng 20,53%, công nghiệp dệt tăng 1,86%; Sản xuất và phân phối điện tăng 2,09%; hoạt động thu gom, xử lý và tiêu huỷ rác thải, tái chế phế liệu cũng tăng 2,74% so với tháng trước.

Tính chung 11 tháng, chỉ số sản xuất toàn ngành công nghiệp tăng 14,68% so cùng kỳ năm 2015. Một số nhóm ngành có chỉ số tăng cao như: Nhóm ngành CN chế biến tăng 14,99%, trong đó: sản xuất chế biến thực phẩm tăng 12,13%; Công nghiệp dệt tăng 40,82% do các DN mở rộng, nâng quy mô sản xuất; sản xuất sẫm lốp cao su tăng 29,72% do có đơn hàng nhiều, các DN tăng công suất; sản xuất da và các sản phẩm có liên quan tăng 33,74%; sản xuất sản phẩm từ khoáng kim loại khác tăng 21,35% chủ yếu do Nhà máy xi măng Fico Tây Ninh tăng sản lượng...

Hầu hết các sản phẩm sản xuất chủ yếu của tỉnh đều có chỉ số sản xuất 11 tháng tăng khá so cùng kỳ, cụ thể: bột mì tăng 5,77% do nguồn nguyên liệu tăng; đường các loại tăng 9,75%; giày các loại tăng 12,60%; điện thương phẩm tăng 16,83%; nước máy sản xuất tăng 8,53%; Vỏ ruột xe các loại tăng 13,52%; xi măng tăng 21,35%; ... so cùng kỳ năm 2015.

### **3. Vốn đầu tư phát triển:**

Vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý ước tháng 11/2016 đạt 214 tỷ đồng, tăng 7,92% so tháng trước. Bao gồm vốn ngân sách nhà nước cấp tỉnh đạt 127,8 tỷ đồng (+ 6,47%); ngân sách cấp huyện đạt 85,9 tỷ đồng (+ 10,16%). Một số công trình thuộc ngân sách cấp tỉnh có giá trị 788 đang thẩm bê tông nhựa ước đạt 8 tỷ tăng 7,26%; đường 794 đang thi công hệ thống thoát nước 10,5 tỷ tăng 9,14%; đường và cầu Bến Đình đang thi công đắp nền sỏi đỏ 6 tỷ tăng 4,71% so với tháng trước...; công trình thuộc huyện Châu Thành đạt 7,17 tỷ đồng (+45,8%); công trình thuộc TP.Tây Ninh đạt 8,49 tỷ đồng, cũng tăng 21,07% so tháng trước; ...

Tính chung 11 tháng, vốn đầu tư thuộc nguồn vốn ngân sách nhà nước do địa phương quản lý đạt 2.034 tỷ đồng, đạt 85,69% kế hoạch năm, tăng 10,14% so cùng kỳ năm trước. Trong đó, vốn ngân sách cấp tỉnh đạt 1.215 tỷ đồng tăng 20,44%; vốn ngân sách cấp huyện đạt 814 tỷ đồng, bằng 100,09% so với cùng kỳ; Riêng các công trình do cấp xã quản lý có nguồn vốn đạt 4,7 tỷ đồng, chỉ bằng 19,32% so với cùng kỳ năm 2015.

### **4. Giao thông vận tải:**

Vận tải hành khách tháng 11/2016 ước tính đạt 1.899 nghìn lượt khách, tăng 1,11% và luân chuyển được 75.626 nghìn lượt khách.km, cũng tăng 1,5% so tháng trước. Lũy kế 11 tháng, vận chuyển hành khách đạt 14.716 nghìn lượt khách, tăng 5,59%, luân chuyển hành khách đạt 1.053.041 nghìn lượt khách.km, tăng 5,35% so cùng kỳ. Nếu xét theo ngành vận tải thì sản lượng hành khách vận chuyển đường bộ là chủ yếu tăng 5,62%, chiếm tỷ trọng đến 95,61% khối

lượng vận chuyển của ngành vận tải hành khách; Khối lượng đường thủy cũng tăng 4,98% so cùng kỳ năm 2015.

Vận tải hàng hóa trong tháng phát triển khá hơn; khối lượng hàng hóa vận chuyển ước tháng 11 đạt 1.095 nghìn tấn, tăng 2,15% và luân chuyển được 77.173 nghìn tấn.km, tăng 1,78% so tháng trước; sản lượng vận tải hàng hóa trong tháng tăng chủ yếu do vận chuyển nông sản thu hoạch trong tháng 11 tăng. Mười một tháng năm 2016, vận chuyển hàng hóa ước tính đạt 11.617 nghìn tấn, tăng 6,52% và luân chuyển được 833.406 nghìn tấn.km, tăng 6,8%. Vận tải hàng hóa của tỉnh phát triển tập trung ở vận tải đường bộ với khối lượng hàng hóa vận chuyển trong 11 tháng đầu năm ước đạt 11.465 nghìn tấn, tăng 6,56%, luân chuyển 809.854 nghìn tấn.km, cũng tăng 6,88% so cùng kỳ năm trước.

## **5. Thương mại - Xuất nhập khẩu:**

### **a) Thương mại:**

Tổng mức bán lẻ hàng hóa, và doanh thu dịch vụ trên địa bàn tỉnh ước tháng 11/2016 đạt 5.536 tỷ đồng, tăng 1,89% so tháng trước. Bao gồm: kinh tế nhà nước đạt 405 tỷ đồng, giảm 3,35%, trong đó, riêng doanh thu của ngành nghệ thuật, vui chơi và giải trí (có doanh thu của hoạt động xổ số) ước đạt 242 tỷ đồng, giảm 2,8% ; kinh tế ngoài nhà nước đạt 4.945 tỷ đồng, tăng 2,34%; và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài đạt 6,3 tỷ đồng, duy trì như tháng trước. Xét theo ngành kinh tế, thương nghiệp đạt 4.224 tỷ đồng, tăng 1,74%; khách sạn, nhà hàng đạt 688 tỷ đồng, tăng 4,27%; ngành dịch vụ (có doanh thu của hoạt động xổ số) đạt 440 tỷ đồng, giảm 0,23%; ngành du lịch lữ hành đạt 3,1 tỷ đồng (+0,1%).

Tính chung 11 tháng, tổng mức bán lẻ hàng hóa, dịch vụ trên địa bàn tỉnh ước đạt 54.151 tỷ đồng, tăng 8,6% so cùng kỳ; Trong đó, ngành kinh doanh thương nghiệp đạt 42.284 tỷ đồng, tăng 9,4%; một số nhóm hàng tăng là nhóm lương thực, thực phẩm tăng 12,40%; gỗ và vật liệu xây dựng tăng 8,41%; hàng may mặc tăng 7,96%, trang thiết bị gia đình tăng 13,78%; nhóm hàng xăng, dầu các loại tăng 7,77%; Doanh thu ngành dịch vụ lưu trú, ăn uống 11 tháng ước đạt 6.732 tỷ đồng, tăng 6,8% so cùng kỳ; du lịch lữ hành đạt 51,8 tỷ đồng, tăng 7,3%; và các ngành dịch vụ tiêu dùng khác đạt 5.083 tỷ đồng tăng 5,10% so cùng kỳ.

### **b) Xuất, nhập khẩu:**

+ *Xuất khẩu:* ước kim ngạch xuất khẩu tháng 11/2016 đạt 387 triệu USD, tăng 23,57% so tháng trước. Trong đó, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài (ĐTNN) ước đạt 312 triệu USD, tăng 24,09%; kinh tế tư nhân đạt 72 triệu USD, tăng 21,43%; kinh tế nhà nước đạt 1,15 triệu USD, tăng 27,30% so tháng trước. Nhiều mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh cũng có kim ngạch xuất khẩu trong tháng tiếp tục tăng như: hàng dệt may đạt 71 triệu USD, tăng 20,55%; giày dép các loại đạt 58 triệu USD (+ 21,32%); Xơ sợi dệt các loại đạt 42,2 triệu USD (+26,55%) ; Cao su đạt 22,2 triệu USD, (+17,63%); hạt điều đạt 19,2 triệu USD, (+17,77%); sắn, các sản phẩm từ sắn ước đạt 19,2 triệu USD (+11,82%).

Tính chung 11 tháng, kim ngạch xuất khẩu trên địa bàn tỉnh ước đạt 2.936 triệu USD, tăng 19,11% so cùng kỳ. Xuất khẩu tăng chủ yếu ở khu vực có vốn



ĐTNN, cụ thể: kinh tế có vốn ĐTNN ước 11 tháng xuất 2.426 triệu USD, tăng 22,68%; các mặt hàng xuất khẩu chủ yếu của khu vực này cũng là mặt hàng xuất khẩu chủ lực của tỉnh có mức tăng cao, cụ thể: hàng dệt may đạt 658 triệu USD (+ 3,32%), giày dép các loại đạt 519 triệu USD (+ 12,45%), Vải các loại 193 triệu USD (+104,25%), Xơ sợi dệt các loại 282 triệu USD (+78,44%); kinh tế tư nhân đạt 493 triệu USD, tăng 6,65%, trong đó chủ yếu các mặt hàng cao su đạt 177 triệu USD (-13,8%), hạt điều 131 triệu USD (+9,61%) và sản các sản phẩm từ sản đạt 153 triệu USD (+15,66%); Riêng khu vực kinh tế nhà nước ước đạt 11,9 triệu USD giảm 42,06%, so cùng kỳ năm trước.

+ *Nhập khẩu*: kim ngạch nhập khẩu trên địa bàn tỉnh tháng này ước đạt 258 triệu USD, tăng 16,18% so tháng trước. Trong đó, kinh tế tư nhân nhập 48,8 triệu USD, tăng 16,49% kinh tế có vốn ĐTNN nhập 207 triệu USD, tăng 16% so tháng 10/2016.

Lũy kế 11 tháng, kim ngạch nhập khẩu ước đạt 1.951 triệu USD, tăng 13,03% so cùng kỳ năm trước. Trong đó, kinh tế có vốn ĐTNN luôn là khu vực nhập khẩu chủ yếu của tỉnh, đạt 1.616 triệu USD, chiếm tỷ trọng hơn 82%, tăng 7,22%; khu vực kinh tế tư nhân đạt 328 triệu USD tăng 55,29%, khu vực kinh tế nhà nước và cá thể nhập không đáng kể. Các mặt hàng nhập khẩu chủ lực của tỉnh là nguyên phụ liệu phục vụ sản xuất và gia công hàng xuất khẩu, hàng nông sản thô cũng có kim ngạch nhập khẩu tăng khá, cụ thể: vải các loại đạt 322 triệu USD, tăng 1,06%; nguyên phụ liệu dệt may, da giày đạt 264 triệu USD (+11,5%); xơ, sợi dệt đạt 108,7 triệu USD, tăng 56,24%; máy móc thiết bị phụ tùng khác đạt 229,6 triệu USD, tăng 20,17% so cùng kỳ.

## **6. Thu chi ngân sách:**

### **a) Thu ngân sách:**

Ước tổng thu ngân sách trên địa bàn tháng 11/2016 đạt 495 tỷ đồng, cộng dồn 11 tháng 6.503 tỷ đồng, Vượt 1,62% dự toán năm, tăng 18,26% so cùng kỳ. Trong đó, thu nội địa 4.371 tỷ đồng, đạt 103,23% dự toán, tăng 34,62% so cùng kỳ năm trước.

Nhìn chung, thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh 11 tháng đạt khá cao so với dự toán năm 2016. Trong đó có một số khoản đạt khá như: Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đạt 248 tỷ, tăng 10,43%; lệ phí trước bạ tăng 17,17%; thuế bảo vệ môi trường tăng 38,53%, thuế thu nhập cá nhân tăng 23,14%, đặc biệt thu tiền thuê đất tăng 786,51%, và thu từ tiền sử dụng đất tăng 182,14% so cùng kỳ. Cũng có khoản thu đạt thấp như thu từ khu vực CTN và dịch vụ ngoài Quốc doanh bằng 98,82% so với cùng kỳ.

Tác động đến kết quả thu ngân sách 11 tháng khá tích cực nhờ những nguyên nhân như: Thu từ đất (sử dụng đất và thuê đất), năm nay tăng cao, so với cùng kỳ chủ yếu thu từ thuê đất của Công ty KCN VRG Phước Đông và Công ty KCN Thành Thành Công. Thu từ khu vực CTN và dịch vụ ngoài quốc doanh và thuế XNK vẫn đạt thấp so với dự toán, do giá mì, mía, cao su vẫn thấp so với dự kiến, một số doanh nghiệp đang trong giai đoạn đầu tư XD CB để mở rộng SX nên không phát sinh thuế ... mặt khác do ảnh hưởng của Luật sử đổi, bổ sung

một số điều của luật thuế giá trị gia tăng, luật thuế tiêu thụ đặc biệt và luật quản lý thuế nên ảnh hưởng đến nguồn thu của tỉnh.

### **b) Chi ngân sách:**

Chi ngân sách ước tháng 11/2016 đạt 757 tỷ đồng, nâng mức chi 11 tháng đạt 5.906 tỷ đồng, bằng 89,76% dự toán, tăng 9,8% so cùng kỳ năm trước. Trong đó: Chi thường xuyên đạt 3.624 tỷ đồng, bằng 87,3% dự toán và bằng 99,67% cùng kỳ; Chi đầu tư phát triển 1.437 tỷ đồng, vượt 48,43% so dự toán, tăng 96,91% so cùng kỳ; chi đầu tư từ nguồn thu xổ số kiến thiết đạt 785 tỷ đồng bằng 62,35% dự toán năm 2016, giảm 13,65% so cùng kỳ năm trước.

## **7. Hoạt động ngân hàng:**

Hoạt động của hệ thống ngân hàng trong tháng tương đối ổn định và phát triển. Tổng nguồn vốn huy động trên địa bàn tỉnh đến cuối tháng 11 ước đạt 32.395 tỷ đồng, so với tháng trước tăng 2,5%, và tăng 13,5% so đầu năm. Trong đó vốn huy động ngắn hạn (dưới 12 tháng) là chủ yếu đạt 22.080 tỷ đồng (Chiếm 68,15% ) tăng 10,1% so đầu năm; Vốn huy động trung và dài hạn đạt 10.316 tỷ đồng tăng 21,4% so đầu năm.

Hoạt động cho vay: Tổng dư nợ tín dụng đến đầu tháng 11 ước đạt 32.887 tỷ đồng, tăng 2,0% so tháng trước và tăng 17,0% so đầu năm. Dư nợ cho vay ngắn hạn đạt 20.581 tỷ đồng, chiếm 62,58% tổng số và tăng 17,0% so với đầu năm. Nợ xấu 180 tỷ đồng giảm 11,5% so với tháng trước, và chiếm 0,55% so với tổng dư nợ.

## **8. Tình hình văn xã:**

### **a) Hoạt động y tế:**

Trong tháng số ca mắc mới bệnh tay chân miệng trong tháng là 103 ca tăng 87,27% so với tháng trước (55ca) và giảm 65,55% cùng kỳ năm 2015 (299ca). Xảy ra rải rác tất cả các huyện trên địa bàn tỉnh là Tân Châu 14 ca, Tp.Tây Ninh: 06ca; Gò Dầu: 20ca; Trảng Bàng: 09 ca; Châu Thành 07ca; Hòa Thành: 05ca; Dương Minh Châu: 10ca; Tân Biên: 22ca; Bến cầu: 10ca. không có ca tử vong.

Số ca mắc SD/SXHD trong tháng là 110 ca giảm 31,25% so với tháng trước (160ca) số và giảm 53,39% so với cùng kỳ (236ca). Huyện có số ca mắc mới trong tháng là Tân Châu 10 ca; Tân Biên: 04ca; Tp.Tây Ninh: 14ca; Châu Thành 33ca; Hòa Thành: 17ca; Gò Dầu: 17ca; Trảng Bàng: 06ca; Dương Minh Châu: 08ca; Bến cầu: 01 ca. không có ca tử vong. Tổng số mắc SXH cộng dồn đến nay 979ca giảm 3,45% so với cùng kỳ năm 2015 (1.014ca). Trong tháng không có ca tử vong.

Bệnh HIV/AIDS: trong tháng phát hiện mới 17 ca HIV, 16 ca chuyển sang AIDS; lũy tích có 4.162 ca HIV (nữ 1.340ca), trong đó 3.166 ca chuyển sang giai đoạn AIDS (nữ 984 ca) và có 1.434 người tử vong do AIDS.

Chương trình vệ sinh an toàn thực phẩm: trong kỳ, đã tiến hành kiểm tra 123 cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống ... , kết quả có 104 cơ



sở đạt tiêu chuẩn vệ sinh (đạt tỷ lệ 84,55%). Tình hình ngộ độc thực phẩm: trong tháng không xảy ra vụ ngộ độc thực phẩm nào.

**b) An toàn giao thông:**

Trong tháng 11/2016 (từ ngày 16/10/2016-15/11/2016) trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 15 vụ tai nạn giao thông đường bộ, trong đó có 02 vụ tai nạn rất nghiêm trọng làm chết 02 người và bị thương 18 người. So với tháng này năm trước giảm 10 vụ, số người chết giảm 14 và số người bị thương cũng tăng 11 người. Nguyên nhân chủ yếu của các vụ tai nạn là do người điều khiển xe đi không đúng phần đường, chuyển hướng tránh vượt thiếu quan sát, và đặc biệt là tình trạng sử dụng rượu bia khi tham gia giao thông. Tai nạn giao thông đường thủy trong tháng không xảy ra.

**c) Hoạt động văn hoá:**

Trong tháng 11/2015, Ngành văn hóa, thể thao và du lịch tập trung tổ chức các hoạt động thông tin cổ động, tuyên truyền, trưng bày triển lãm, văn nghệ, sách báo, phim ảnh và biểu diễn nghệ thuật phục vụ Nhân dân. Thông qua đó tuyên truyền thực hiện các nhiệm vụ chính trị, phục vụ kỷ niệm các ngày lễ lớn trong tháng như: Ngày Nam bộ kháng chiến, Ngày quốc tế Hội người cao tuổi. Tiếp tục tuyên truyền “Học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh. Tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền xây dựng Nông thôn mới, an toàn giao thông...

Trong tháng đã thực hiện 09 tấm băng rôn; 50 lá cờ hội, cờ các loại; in và phát hành đĩa CD. Các Đội thông tin lưu động xây dựng và thực hiện các kịch bản, tiểu phẩm, câu chuyện thông tin phục vụ cơ sở.

Thư viện hệ thống đã Trưng bày tài liệu tuyên truyền, giới thiệu và phổ biến pháp luật thường xuyên: 239 tài liệu. Trưng bày giới thiệu sách, báo, tài liệu tuyên truyền phục vụ các ngày lễ trong tháng với 186 tài liệu. Cấp 140 thẻ, nâng tổng số thẻ đã được cấp lên 4.003 thẻ. Phục vụ được 9.049 lượt bạn đọc (tại chỗ: 3.964 lượt; cơ sở: 5.058 lượt). Tổng số lượt tài liệu phục vụ: 31.726.

Công tác quản lý, thanh kiểm tra chấn chỉnh các hoạt động văn hoá, thể thao, du lịch trên phạm vi toàn tỉnh được tăng cường. Trong tháng, Đội kiểm tra liên ngành văn hóa-xã hội các cấp tổ chức kiểm tra 157 cuộc với 174 cơ sở. Nhắc nhở 19 cơ sở, ban hành 04 quyết định xử phạt hành chính với tổng số tiền 8,3 triệu đồng.

**d) Thiệt hại thiên tai:**

Trong tháng, mặc dù là cuối mùa mưa nhưng vẫn xảy ra mưa nhiều ngày kèm theo nước sông dâng cao gây ngập cục bộ một số nơi tại các huyện Hoà Thành, Trảng Bàng, Gò Dầu, Châu Thành, Tân Biên, Bến Cầu và Thành phố, đã làm diện tích lúa bị ngập 269,89ha (có 42 ha bị mất trắng), diện tích hoa màu bị hư hỏng 141ha, diện tích cây công nghiệp bị gãy đổ 152ha. Số nhà ở bị ngập nước 1.895 căn, ước tổng thiệt hại 12,337tỷ đồng. ...

**e) Tình hình cháy, nổ; bảo vệ môi trường:**

Trong tháng 11/2016 (từ ngày 16/10/2016 đến 15/11/2016), trên địa bàn tỉnh không xảy ra vụ cháy nổ nào.

Về vi phạm môi trường trong tháng đã phát hiện 01 vụ (giảm 02 vụ so với cùng kỳ), xảy ra tại huyện Châu Thành chủ yếu do xả chất thải gây ô nhiễm ra môi trường và đã được xử lý khắc phục và xử phạt 31,2 triệu đồng. Lũy kế từ đầu năm đến nay đã có 31 vụ vi phạm (so cùng kỳ giảm 49 vụ) và đã được khắc phục, với số tiền phạt nộp ngân sách 5,2 tỷ đồng.

